

HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG DỰ TOÁN KINH PHÍ ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU CƠ BẢN DO QUỸ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA TÀI TRỢ NĂM 2024

Căn cứ pháp lý

- Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BKH-CN-BTC ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ Khoa học và Công nghệ quy định khoản chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước.
- Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ.
- Thông tư số 02/2023/TT-BKH-CN ngày 08/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn nội dung chuyên môn phục vụ công tác xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ KH&CN có sử dụng ngân sách nhà nước.
- Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước.
- Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.
- Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, tổng điều tra thống kê quốc gia.
- Thông tư số 37/2022/TT-BTC ngày 22/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi Khoản 9 Điều 3 và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư 109/2016/TT-BTC quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia.
- Thông tư số 63/2018/TT-BTC ngày 30/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định 70/2018/NĐ-CP quy định việc quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông qua việc thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước.

Một số điểm cần lưu ý

1. Lập dự toán:

- *Thù lao cho các chức danh hoặc nhóm chức danh thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ:*

+ Được tính theo số tháng quy đổi tham gia thực hiện nhiệm vụ. Trong trường hợp thời gian tham gia thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không đủ một tháng, dự toán chi thù lao được tính theo mức thù lao của số ngày tham gia thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ của chức danh hoặc nhóm chức danh tương ứng. Mức thù lao ngày được tính trên cơ sở mức thù lao của một tháng chia cho 22 ngày.

+ Định mức chi thù lao đối với chức danh chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ tối đa không quá 40 triệu đồng/người/tháng

+ Nội dung nghiên cứu, thành viên nghiên cứu, chức danh của thành viên nghiên cứu, số tháng nghiên cứu quy đổi của từng thành viên trong dự toán phải tương ứng với nội dung nghiên cứu và khối lượng công việc đã được nêu tại mục 6 kế hoạch công việc trong thuyết minh đề tài.

+ Mỗi nội dung được chủ trì thực hiện bởi tối đa 01 thành viên chính. Nếu nội dung có nhiều công việc thì mỗi công việc phải được thực hiện bởi cùng một thành viên chính.

+ Dự toán tiền công trực tiếp đối với chức danh kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ không quá 20% tổng dự toán tiền công trực tiếp đối với các chức danh chủ nhiệm nhiệm vụ, thư ký khoa học, thành viên chính, thành viên.

- *Dự toán chi mua vật tư, nguyên, nhiên, vật liệu, dụng cụ; sửa chữa, mua sắm tài sản cố định* được xây dựng trên cơ sở thuyết minh dự kiến khối lượng công việc, chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước (nếu có). Trong quá trình xây dựng dự toán, để có căn cứ xác định giá dự toán cần nêu rõ các thông số kỹ thuật của hàng hóa dự kiến mua sắm và dựa trên căn cứ giá của tối thiểu 01 báo giá (trường hợp có nhiều hơn 01 báo giá thì lấy giá trung bình của các báo giá).

- *Chi sửa chữa, mua sắm tài sản cố định*: Trong khuôn khổ Chương trình tài trợ NCCB, Quỹ chỉ tài trợ chi mua sắm các dụng cụ rẻ tiền, mau hỏng, cần thiết, phục vụ trực tiếp hoạt động nghiên cứu của các đề tài. Trong quá trình đánh giá xét chọn, Quỹ ưu tiên xem xét tài trợ các đề tài có tổ chức chủ trì đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ đề tài. Việc đề xuất mua sắm trang thiết bị trong khuôn khổ đề tài phải tuân thủ theo các quy định tại Nghị định số 70/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước.

- *Đoàn ra*: Không ưu tiên tài trợ trong khuôn khổ đề tài NCCB. Nếu đề tài có nhu cầu, đề nghị đăng ký Chương trình hỗ trợ nâng cao năng lực khoa học và công

nghệ Quốc gia theo quy định tại Thông tư số 09/2015/TT/BKHCN ngày 15/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Đi lại, công tác phí

+ Dự toán ghi rõ dự kiến đi công tác tỉnh nào, số người, số ngày đi, mục đích (tham dự hội nghị, hội thảo ...). Định mức theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017.

+ Kế hoạch đi công tác được thể hiện tại mục 6 kế hoạch công việc trong thuyết minh đề tài.

- Phí dịch vụ thuê ngoài

+ Nội dung dịch vụ thuê ngoài không được trùng lặp với nội dung nghiên cứu đã được tính vào thù lao thực hiện đề tài.

+ Nội dung thuê ngoài được thể hiện phục vụ cho nội dung nghiên cứu nào tại mục 6 kế hoạch công việc trong thuyết minh đề tài.

+ Phí dịch vụ thuê ngoài phải kèm theo tối thiểu 01 báo giá (trường hợp có nhiều hơn 01 báo giá thì lấy giá trung bình của các báo giá).

- Chi phí trực tiếp khác

+ Chi đi điều tra, khảo sát, thu thập số liệu chỉ được tính tiền công tác phí, không được tính vào thù lao thực hiện đề tài. Định mức chi điều tra, khảo sát, thu thập số liệu theo quy định tại thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/06/2016.

+ Chi đi điều tra, khảo sát, thu thập số liệu được thể hiện tại mục 6 kế hoạch công việc trong thuyết minh đề tài (không tính thù lao thực hiện)

- Chi phí quản lý: bằng 5% tổng dự toán kinh phí của đề tài, tối đa không quá 300 triệu/đề tài

2. Phương thức khoán chi thực hiện nhiệm vụ: Thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BKHCN-BTC ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ Khoa học và Công nghệ quy định khoán chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước.

Tổ chức chủ trì và chủ nhiệm đề tài đề xuất cụ thể phương thức khoán chi từng phần hay khoán chi đến sản phẩm cuối cùng trong Đơn đăng ký thực hiện đề tài (Mẫu NCCB 01 và NCCB 01E).